



PHIẾU TÓM TẮT THÔNG TIN ĐIỀU TRỊ

TẮC TĨNH MẠCH VỔNG MẠC

ĐỊNH NGHĨA

Là tình trạng tắc tĩnh mạch của võng mạc, bao gồm tắc tĩnh mạch trung tâm võng mạc và tắc nhánh của tĩnh mạch trung tâm võng mạc.

YẾU TỐ NGUY CƠ

Tuổi cao: Thường từ 65 trở lên
Tăng huyết áp
Rối loạn lipid máu
Đái tháo đường
Xơ vữa động mạch
Hút thuốc lá
Thuốc ngừa thai dạng uống
Bệnh lý huyết học gây tăng đông máu

TRIỆU CHỨNG

Bệnh thường ở 1 mắt
Mờ đột ngột không kèm đau

KHÁM MẮT

CẬN LÂM SÀNG

Đo nhãn áp
Đo nhãn áp
Khám bán phần đáy mắt
Chẩn đoán dẫn đồng tử
Sống ở bệnh viện khám bán phần sau nhãn cầu

ĐIỀU TRỊ

Tắc tĩnh mạch võng mạc sẽ dẫn đến phù hoàng điểm gây nên giảm thị lực. Điều trị phù hoàng điểm:

Tiêm nội nhãn thuốc kháng yếu tố tăng trưởng nội mô mạch máu (Anti-VEGF): Khởi đầu điều trị, tiêm 3 lần, mỗi lần tiêm cách nhau 1 tháng. Tùy vào đáp ứng thuốc, bác sĩ sẽ chỉ định tiêm tiếp hay ngưng tiêm

Tiêm nội nhãn thuốc kháng viêm Steroid

Laser võng mạc: Khi có tân mạch

Phẫu thuật: Khi có các biến chứng như xuất huyết dịch kính, màng trước võng mạc thứ phát.

THEO DÕI

Thời gian đầu, mỗi tháng có thể tái khám 1 lần. Sau đó giãn dần khoảng cách giữa các lần tái khám tùy thuộc vào tình trạng thị lực, phù hoàng điểm, biến chứng, đáp ứng điều trị.

Tắc tĩnh mạch trung tâm võng mạc thể thiếu máu (thể nặng), cần phải khám định kỳ theo hẹn của bác sĩ để phát hiện sớm tân mạch để điều trị kịp thời, tránh dẫn đến glaucoma tân mạch gây mất thị lực

TIỀN LƯỢNG

Thị lực phụ thuộc vào thời điểm đến khám sớm hay muộn, tình trạng đáp ứng điều trị và biến chứng.

Thị lực và chức năng thị giác gần như không hồi phục lại được như trước khi bệnh